

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8572/BTC-PC

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2025

V/v rà soát, tháo gỡ khó khăn vướng mắc do quy định pháp luật trong lĩnh vực tài chính, đầu tư theo Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW

Kính gửi:

Thực hiện Thông báo số 05-TB/BCĐTW ngày 11/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương (BCĐTW) thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng ban chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật tại Phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo; Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW ngày 10/6/2025 của BCĐTW về rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật; Công văn số 256-CV/ĐU ngày 11/6/2025 của Đảng ủy Bộ Tư pháp (Cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo) về việc triển khai Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW, Bộ Tài chính đề nghị các cơ quan, bộ, ngành, địa phương khẩn trương thực hiện rà soát các quy định pháp luật trong lĩnh vực tài chính, đầu tư nhằm tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, những “điểm nghẽn”, đơn giản hóa các thủ tục hành chính tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp. Cụ thể như sau:

1. Về đối tượng, phạm vi rà soát:

Rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành bao gồm Luật, Nghị quyết Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định của Chính phủ; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư, Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Mục tiêu, yêu cầu

- Bám sát yêu cầu tại Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Ban chấp hành Trung ương, Thông báo số 05-TB/BCĐTW ngày 11/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương (BCĐTW) để rà soát khó khăn vướng mắc do quy định pháp luật, nhất là những quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, các quy định bất hợp lý, không khả thi, các quy định không rõ ràng, tạo ra nhiều cách hiểu khác nhau trong hệ thống pháp luật.

- Đề xuất các chính sách nhằm tháo gỡ những “điểm nghẽn”, các khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật tài chính, đầu tư.

3. Nội dung rà soát, cách thức thực hiện và đề xuất phương án xử lý:

Đề nghị các cơ quan, bộ, ngành, địa phương bám sát vào tài liệu hướng dẫn, báo cáo và phụ lục kèm theo Công văn này để thực hiện.

4. Kết quả rà soát và đề xuất phương án xử lý các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài chính, đầu tư của Quý Cơ quan/Tổ chức đề nghị gửi về Bộ

Tài chính (Vụ Pháp chế) và qua Hệ thống văn bản và điều hành (đồng thời, gửi qua hộp thư điện tử: dothanhlam@mof.gov.vn hoặc buithuyduong@mof.gov.vn, kèm file định dạng “.doc” hoặc “.docx”) **chậm nhất trước ngày 25/6/2025** để Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền.

Tài liệu kèm theo Công văn này gồm:

(1) *Hướng dẫn thực hiện rà soát, xác định phương án xử lý các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật trong lĩnh vực tài chính, đầu tư;*

(2) *Mẫu Báo cáo kết quả rà soát và các Phụ lục kết quả rà soát kèm theo Báo cáo (bao gồm các phụ lục 1, phụ lục 2, phụ lục 3);*

(3) *Danh mục các Luật do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo.*

Thông tin liên hệ: Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính, số điện thoại: 0904070010 (Đ/c Nguyễn Thị Việt Anh), 0979435885 (Đ/c Bùi Thùy Dương).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy Chính phủ (để báo cáo);
- Đảng ủy Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc TW;
- Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ Tài chính (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, PC (20b).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Hồ Sỹ Hùng

Danh sách các cơ quan, đơn vị, tổ chức

nhận Công văn số 8572/BTC-PC ngày 17/6/2025 của Bộ Tài chính

1. Văn phòng Quốc hội
2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ
3. Tòa án Nhân dân tối cao
4. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao
5. Kiểm toán Nhà nước
6. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
8. Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
9. Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam
10. Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam
11. Hiệp hội Kế toán và kiểm toán Việt Nam
12. Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam
13. Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam
14. Hội Tư vấn thuế Việt Nam
15. Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam
16. Liên minh hợp tác xã Việt Nam
17. Hội Thống kê Việt Nam
18. Hiệp hội Doanh nghiệp Dịch vụ Logistics Việt Nam
19. Hiệp hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam
20. Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam
21. Hội Thẩm định giá Việt Nam.

BỘ TÀI CHÍNH

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN RÀ SOÁT, XÁC ĐỊNH PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NHẪM THÁO GỠ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC DO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH, ĐẦU TƯ

(Kèm theo Công văn số 8572/BTC-PC ngày 17/6/2025 của Bộ Tài chính)

1. Yêu cầu đối với việc rà soát

- Bám sát yêu cầu tại Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Ban chấp hành Trung ương, Thông báo số 05-TB/BCĐTW ngày 11/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương (BCĐTW) để rà soát khó khăn vướng mắc do quy định pháp luật, nhất là những quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, các quy định bất hợp lý, không khả thi, các quy định không rõ ràng, tạo ra nhiều cách hiểu khác nhau trong hệ thống pháp luật.

- Đề xuất các chính sách nhằm tháo gỡ những “điểm nghẽn”, các khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật, trên cơ sở đổi mới căn bản tư duy xây dựng pháp luật: chuyển từ tư duy “quản lý” sang “kiến tạo phát triển”, từ bị động sang chủ động; Xây dựng pháp luật phải đi một bước, bảo đảm tính dự báo cao, phù hợp với thực tiễn và yêu cầu phát triển trong tình hình mới, góp phần đánh thức mọi tiềm năng, thế mạnh của đất nước, nắm bắt mọi cơ hội phát triển, vừa đảm bảo yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, khơi thông mọi nguồn lực phát triển, dứt khoát bỏ tư duy “không quản được thì cấm”.

- Bảo đảm việc rà soát đầy đủ, chính xác các văn bản QPPL có liên quan trực tiếp tới đối tượng, phạm vi rà soát; đề xuất các giải pháp, phương án phù hợp để kịp thời xử lý các vấn đề vướng mắc, khó khăn, điểm nghẽn trong pháp luật; các quy định đề xuất phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

2. Đối tượng, phạm vi rà soát

Rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành bao gồm Luật, Nghị quyết Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định của Chính phủ; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư, Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Nội dung rà soát

Rà soát khó khăn vướng mắc do quy định pháp luật, nhất là những quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, các quy định bất hợp lý, không khả thi, các quy định không rõ ràng, tạo ra nhiều cách hiểu khác nhau trong hệ thống pháp luật.

Đặc biệt là những quy định liên quan đến:

- Thủ tục hành chính bất hợp lý liên quan đến người dân, doanh nghiệp; xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp.

- Rà soát các điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề.
- Các quy định liên quan đến khởi nghiệp, sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.
- Rà soát các quy định liên quan đến quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng; sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân.
- Rà soát các quy định về khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy hình thành phát triển các tập đoàn tư nhân phát triển; các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- Các chính sách ưu đãi, tạo điều kiện thu hút đầu tư, khơi thông nguồn lực...

4. Cách thức thực hiện

Căn cứ nội dung rà soát, để thuận tiện cho việc đề xuất các giải pháp, phương án phù hợp kịp thời xử lý, đề nghị các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương chia nhóm chính sách theo hướng:

- Nhóm chính sách thuộc thẩm quyền Quốc hội;
- Nhóm chính sách thuộc thẩm quyền Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;
- Nhóm chính sách thuộc thẩm quyền của Bộ Tài chính.

Đối với nhóm chính sách có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ ngành khác, đề nghị nêu rõ bộ, ngành.

5. Đề xuất phương án xử lý văn bản QPPL

Trên cơ sở rà soát, đề kiến nghị, đề xuất phương án xử lý phù hợp, trong đó cần nêu rõ:

- Điều, khoản, điểm của văn bản QPPL hiện hành;
- Đề xuất sửa đổi, bổ sung (trong đó phải nêu cụ thể điều, khoản, điểm dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định tại văn bản QPPL hiện hành);
- Lý do sửa (thực tiễn thực hiện, cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý,...);
- Đánh giá tác động chính sách đối với các nội dung sửa đổi, bổ sung;
- Đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đối với các văn bản QPPL cụ thể, trong đó lưu ý xác định thứ tự ưu tiên;
- Trường hợp phương án đề xuất xử lý có liên quan đến nhiều Bộ, ngành, cơ quan thì cần phải nêu rõ lý do, bộ ngành liên quan.

6. Báo cáo kết quả rà soát văn bản

Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới theo định hướng sửa đổi, bổ sung được xây dựng theo mẫu Báo cáo và các Phụ lục kèm theo./.

- Rà soát các điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề.
- Các quy định liên quan đến khởi nghiệp, sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.
- Rà soát các quy định liên quan đến quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng; sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân.
- Rà soát các quy định về khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy hình thành phát triển các tập đoàn tư nhân phát triển; các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- Các chính sách ưu đãi, tạo điều kiện thu hút đầu tư, khơi thông nguồn lực...

4. Cách thức thực hiện

Căn cứ nội dung rà soát, để thuận tiện cho việc đề xuất các giải pháp, phương án phù hợp kịp thời xử lý, đề nghị các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương chia nhóm chính sách theo hướng:

- Nhóm chính sách thuộc thẩm quyền Quốc hội;
- Nhóm chính sách thuộc thẩm quyền Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;
- Nhóm chính sách thuộc thẩm quyền của Bộ Tài chính.

Đối với nhóm chính sách có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ ngành khác, đề nghị nêu rõ bộ, ngành.

5. Đề xuất phương án xử lý văn bản QPPL

Trên cơ sở rà soát, đề kiến nghị, đề xuất phương án xử lý phù hợp, trong đó cần nêu rõ:

- Điều, khoản, điểm của văn bản QPPL hiện hành;
- Đề xuất sửa đổi, bổ sung (trong đó phải nêu cụ thể điều, khoản, điểm dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định tại văn bản QPPL hiện hành);
- Lý do sửa (thực tiễn thực hiện, cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý,...);
- Đánh giá tác động chính sách đối với các nội dung sửa đổi, bổ sung;
- Đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đối với các văn bản QPPL cụ thể, trong đó lưu ý xác định thứ tự ưu tiên;
- Trường hợp phương án đề xuất xử lý có liên quan đến nhiều Bộ, ngành, cơ quan thì cần phải nêu rõ lý do, bộ ngành liên quan.

6. Báo cáo kết quả rà soát văn bản

Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới theo định hướng sửa đổi, bổ sung được xây dựng theo mẫu Báo cáo và các Phụ lục kèm theo./.

MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ RÀ SOÁT
(Kèm theo Công văn số 852/BTC-PC ngày 17/6/2025 của Bộ Tài chính)

Tên cơ quan

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-...

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả rà soát khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật trong lĩnh vực
tài chính, đầu tư**

Kính gửi: ...

Thực hiện Thông báo số 05-TB/BCĐTW ngày 11/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương (BCĐTW) thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng ban chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật tại Phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo; Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW ngày 10/6/2025 của BCĐTW về rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật; Công văn số 256-CV/ĐU ngày 11/6/2025 của Đảng ủy Bộ Tư pháp (Cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo) về việc triển khai Kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, ... báo cáo như sau:

1. Về tổ chức triển khai nhiệm vụ

Trình bày khái quát, ngắn gọn quá trình tổ chức rà soát văn bản QPPL thuộc trách nhiệm của cơ quan.

2. Kết quả rà soát văn bản QPPL trong lĩnh vực tài chính, đầu tư

2.1. Kết quả tổng hợp chung

Tổng số văn bản QPPL đã được rà soát¹ theo Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW ngày 10/6/2025 của BCĐTW về rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật: ... văn bản, gồm:

- Luật: ... văn bản;
- Nghị quyết của Quốc hội: ... văn bản;
- Pháp lệnh: ... văn bản;
- Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: ... văn bản;
- Nghị định của Chính phủ: ... văn bản;
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: ... văn bản;
- Thông tư, Thông tư liên tịch: ... văn bản.

¹ Số liệu được tổng hợp theo các văn bản được thống kê tại kèm theo Công văn này.

2.2. Kết quả cụ thể:

- Đề nghị nêu rõ nội dung vướng mắc khó khăn tại VBQPPL (trong đó phân định rõ nội dung vướng mắc về: (i) Thủ tục hành chính; (ii) Các điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, khởi nghiệp, sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; (iii) Quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng; (iv) Sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân; các quy định về khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy hình thành phát triển các tập đoàn tư nhân phát triển; các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; các chính sách ưu đãi, tạo điều kiện thu hút đầu tư, khơi thông nguồn lực; các vướng mắc khó khăn khác).

- Đề xuất hướng xử lý cần nêu rõ sửa đổi, bổ sung VBQPPL cụ thể như sau:

(i) Điều, khoản, điểm của văn bản QPPL hiện hành;

(ii) Đề xuất sửa đổi, bổ sung (trong đó phải nêu cụ thể điều, khoản, điểm dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định tại văn bản QPPL hiện hành);

(iii) Lý do sửa (thực tiễn thực hiện, cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý,...);

(iv) Đánh giá tác động chính sách đối với các nội dung sửa đổi, bổ sung (nếu có).

3. Đề xuất, kiến nghị khác (nếu có)

Trên đây là kết quả rà soát khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật trong lĩnh vực tài chính, đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;

....

.....

2.2. Kết quả cụ thể:

- Đề nghị nêu rõ nội dung vướng mắc khó khăn tại VBQPPL (trong đó phân định rõ nội dung vướng mắc về: (i) Thủ tục hành chính; (ii) Các điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, khởi nghiệp, sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; (iii) Quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng; (iv) Sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân; các quy định về khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy hình thành phát triển các tập đoàn tư nhân phát triển; các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; các chính sách ưu đãi, tạo điều kiện thu hút đầu tư, khơi thông nguồn lực; các vướng mắc khó khăn khác).

- Đề xuất hướng xử lý cần nêu rõ sửa đổi, bổ sung VBQPPL cụ thể như sau:

(i) Điều, khoản, điểm của văn bản QPPL hiện hành;

(ii) Đề xuất sửa đổi, bổ sung (trong đó phải nêu cụ thể điều, khoản, điểm dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định tại văn bản QPPL hiện hành);

(iii) Lý do sửa (thực tiễn thực hiện, cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý,...);

(iv) Đánh giá tác động chính sách đối với các nội dung sửa đổi, bổ sung (nếu có).

3. Đề xuất, kiến nghị khác (nếu có)

Trên đây là kết quả rà soát khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật trong lĩnh vực tài chính, đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;

....

.....

Phụ lục 1

**BẢNG TỔNG HỢP RÀ SOÁT VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC LUẬT,
NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI, PHÁP LỆNH/NGHỊ QUYẾT CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH, ĐẦU TƯ**

(Gửi kèm theo công văn số 174/BTC-PC ngày 16/6/2025 của Bộ Tài chính)

STT	Tên Luật/ Nghị quyết/ Pháp lệnh (ghi rõ số VB)	Nội dung vướng mắc, bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo	Điều, khoản, điểm cần phải sửa đổi, bổ sung	Đề xuất sửa đổi, bổ sung (trong đó nêu cụ thể điều, khoản, điểm dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định hiện hành)	Lý do sửa đổi, bổ sung hoặc không sửa đổi, bổ sung (thực tiễn thực hiện, cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý,...)	Đánh giá tác động chính sách đối với nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
A. Đối với các Luật, Nghị quyết, Pháp lệnh dự kiến trình Quốc hội tại Kỳ họp tháng 10/2025							
B. Đối với các Luật, Nghị quyết, Pháp lệnh khác							

Phụ lục 2

**BẢNG TỔNG HỢP RÀ SOÁT VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ,
QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH, ĐẦU TƯ**

(Gửi kèm theo công văn số 54/BTC-PC ngày 14/6/2025 của Bộ Tài chính)

STT	Tên Nghị định/Quyết định (ghi rõ số VB)	Nội dung vướng mắc, bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo	Điều, khoản, điểm cần phải sửa đổi, bổ sung	Đề xuất sửa đổi, bổ sung (trong đó nêu cụ thể điều, khoản, điểm dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định hiện hành)	Lý do sửa đổi, bổ sung hoặc không sửa đổi, bổ sung (thực tiễn thực hiện, cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý,...)	Đánh giá tác động chính sách đối với nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú

Phụ lục 3

**BẢNG TỔNG HỢP RÀ SOÁT VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC THÔNG TƯ,
THÔNG TƯ LIÊN TỊCH TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH, ĐẦU TƯ**

(Gửi kèm theo công văn số 84/BTC-PC ngày 17/6/2025 của Bộ Tài chính)

STT	Tên Thông tư/Thông tư liên tịch (ghi rõ số VB)	Nội dung vướng mắc, bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo	Điều, khoản, điểm cần phải sửa đổi, bổ sung	Đề xuất sửa đổi, bổ sung (trong đó nêu cụ thể điều, khoản, điểm dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định hiện hành)	Lý do sửa đổi, bổ sung hoặc không sửa đổi, bổ sung (thực tiễn thực hiện, cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý,...)	Đánh giá tác động chính sách đối với nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú

DANH MỤC CÁC LUẬT DO BỘ TÀI CHÍNH CHỦ TRÌ SOẠN THẢO

(Gửi kèm theo Công văn số 8572/BTC-PC ngày 17/6/2025 của Bộ Tài chính)

STT	Tên văn bản	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
I. Các Luật trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 9 (Tháng 5/2025)			
1	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp	Cục DNTN	
2	Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Cục DNNN	
3	Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi)	Cục CST	
4	Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi)	Cục CST	
5	Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	Vụ Pháp chế	
6	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch	Vụ Quản lý quy hoạch	
7	Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi)	Vụ NSNN	
II. Các Luật khác cần tiếp tục rà soát			
1. Các Dự án Luật dự kiến trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 10			
1	Luật Quản lý thuế	Cục thuế	
2	Luật Thuế thu nhập cá nhân	Cục CST	
3	Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	Vụ Pháp chế	
4	Luật Thống kê	Cục Thống kê	
5	Luật Đầu tư	Vụ Pháp chế	
2. Các Luật còn lại			
1	Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Cục DNTN	
2	Luật Hợp tác xã	Cục DNTN	
3	Luật Quản lý nợ công	Cục QLN	
4	Luật Kiểm toán độc lập	Cục QLKT	
5	Luật Giá	Cục QLG	
6	Luật Hải quan	Cục Hải quan	
7	Luật Kinh doanh bảo hiểm	Cục QLBH	

8	Luật Phí và lệ phí	Cục CST	
9	Luật Thuế bảo vệ môi trường	Cục CST	
10	Luật Thuế giá trị gia tăng	Cục CST	
11	Luật Thuế tài nguyên	Cục CST	
12	Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	Cục CST	
13	Luật Chứng khoán	UBCKNN	
14	Luật Kế toán	Cục QLKT	
15	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	Cục QLCS	
16	Luật Dự trữ Quốc gia	Cục Dự trữ	
17	Luật Đấu thầu	Cục Quản lý đấu thầu	
18	Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản	Cục QLCS	
19	Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Cục Quản lý đấu thầu	
20	Luật Đầu tư công	Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân	